

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 856/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020";

Căn cứ Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; Nghị quyết số 125/NQ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án “Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (viết tắt là Đề án) với những nội dung chính sau đây:

## I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC

### 1. Quan điểm

- Bảo đảm việc sắp xếp tổ chức bộ máy ngành Bảo hiểm xã hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao sự hài lòng của người dân cũng như chủ thể tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tổ chức bộ máy, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các định hướng, chiến lược phát triển ngành Bảo hiểm xã hội;

- Việc thực hiện cần có lộ trình cụ thể, phù hợp với điều kiện trong từng giai đoạn, đảm bảo thiết thực, hiệu quả và khả thi.

### 2. Nguyên tắc

- Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy phải gắn với việc phục vụ người dân, thời gian, chi phí thấp nhất nhưng hiệu quả cao nhất; đồng thời gắn với việc cải cách thủ tục hành chính và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4;

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ giữa các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở trung ương, Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, Bảo hiểm xã hội cấp huyện để một tổ chức, một người có thể đảm nhiệm nhiều việc nhưng một việc chỉ do một tổ chức, một người chủ trì và chịu trách nhiệm chính;

- Bảo đảm kế thừa, kết hợp với đổi mới, phát triển; tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động và người dân;

- Tăng bộ phận trực tiếp phục vụ nhân dân, giảm bộ phận gián tiếp;

- Việc sắp xếp cơ cấu tổ chức Bảo hiểm xã hội cấp huyện gắn với Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Sắp xếp tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách, hiện đại hóa ngành Bảo hiểm xã hội, đảm bảo thực hiện đúng quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phù hợp tình hình thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; gắn tinh giản biên chế với sắp xếp, tinh gọn bộ máy, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức và người lao động; tiết kiệm chi phí, cung cấp dịch vụ công chất lượng cao, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Phân đầu đến năm 2025, hoàn thành mục tiêu xây dựng bộ máy Bảo hiểm xã hội Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

## 2. Mục tiêu cụ thể

### a) Giai đoạn 2019 - 2020:

- Tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở trung ương:
- + Sắp xếp giảm ít nhất 02 đơn vị đầu mối cấp Ban trực thuộc;
- + Kiện toàn, chuyển đổi 1 đơn vị sự nghiệp hiện có thành “Trung tâm Dịch vụ hỗ trợ, chăm sóc Khách hàng” là đơn vị sự nghiệp có chức năng thực hiện giải quyết dịch vụ công trực tuyến và chăm sóc, hỗ trợ khách hàng;
- + Cơ cấu lại Tạp chí Bảo hiểm xã hội và Báo Bảo hiểm xã hội bảo đảm phù hợp với Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025.
- Năm 2019, tại Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh: Thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Bảo hiểm xã hội thành phố, thị xã trực thuộc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, cụ thể:
- + Giảm 65 đầu mối cấp phòng của 63 Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- + Giảm 58 Bảo hiểm xã hội thành phố, thị xã trực thuộc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, nơi có trụ sở Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh đóng trên địa bàn.
- Sắp xếp giảm Bảo hiểm xã hội cấp huyện đối với các huyện thuộc diện phải sắp xếp theo Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình, đảm bảo đến năm 2021 đạt mục tiêu tinh giản biên chế theo quy định.

### b) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn các đơn vị trực thuộc tại Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh: Giảm 63 đầu mối cấp phòng của 63 Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh.
- Đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế so với tổng biên chế được giao của Bảo hiểm xã hội Việt Nam năm 2015.

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về công chức, viên chức ngành Bảo hiểm xã hội hiểu rõ sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa của việc sắp xếp tổ chức bộ máy ngành Bảo hiểm xã hội tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của Hội đồng quản lý Bảo hiểm xã hội Việt Nam để giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và tư vấn về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế.

3. Phát triển hệ thống công nghệ thông tin; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục hiện đại hóa, đầu tư phát triển công nghệ và phương pháp quản lý tiên tiến trong tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Kịp thời ngăn chặn tình trạng gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

4. Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

5. Trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức các đơn vị thuộc ngành Bảo hiểm xã hội, số lượng cấp phó của các đơn vị sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng chậm nhất sau 3 năm kể từ khi cấp có thẩm quyền quyết định sáp nhập, hợp nhất thì số lượng cấp phó của các đơn vị phải bảo đảm đúng quy định.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện Đề án**

### **1. Bảo hiểm xã hội Việt Nam:**

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức để công chức, viên chức toàn ngành hiểu rõ sự cần thiết, lợi ích, vai trò, ý nghĩa của việc sắp xếp tổ chức bộ máy;

- Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

- Tăng cường phát triển hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng tiêu chí xác định cấp độ 4 trong đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016;

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Tiếp tục hiện đại hóa, đầu tư phát triển công nghệ và phương pháp quản lý tiên tiến trong tổ chức thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc ngăn chặn các hành vi gian lận, trục lợi chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, cải tiến các quy trình nghiệp vụ, phân cấp quản lý theo hướng đổi mới; nâng cao chất lượng quản lý, điều hành; phân cấp rõ trách nhiệm thực thi nhiệm vụ, giảm bớt khâu trung gian; ưu tiên bố trí nhân lực để làm chuyên môn nghiệp vụ tại Bảo hiểm xã hội các cấp, nhất là Bảo hiểm xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

- Xây dựng danh mục vị trí việc làm; xây dựng bảng lương theo vị trí việc làm; thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, người lao động theo chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước. Thực hiện dân chủ, khách quan, minh bạch trong việc rà soát, đánh giá, xếp loại, bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức tại các đơn vị trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy. Quan tâm giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động bị tác động do sắp xếp. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý;

- Đánh giá kết quả tổ chức bộ máy Bảo hiểm xã hội cấp huyện, tiếp tục nghiên cứu đề xuất phương án sắp xếp tổ chức bộ máy theo khu vực liên huyện trong giai đoạn 2021 - 2025, đảm bảo phù hợp với chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đồng thời đảm bảo phù hợp với thực tiễn của ngành Bảo hiểm xã hội trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị.

2. Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm đề xuất, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền việc hoàn thiện hệ thống pháp luật về lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và hoàn thiện các chế tài xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; giải quyết các vướng mắc trong thực tiễn tổ chức thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

3. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 01/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, trình Chính phủ trong quý III năm 2019.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm: Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, phấn đấu thực hiện mục tiêu bảo hiểm xã hội cho mọi người lao động, bảo hiểm y tế toàn dân theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế hàng năm do Thủ tướng Chính phủ giao, đồng thời xem đây là chỉ tiêu kinh tế - xã hội của các địa phương. Phối hợp, tổ chức thực hiện tốt việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy ngành Bảo hiểm xã hội trên địa bàn, không để ảnh hưởng đến việc phục vụ nhân dân.

5. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn chi phí quản lý ngành Bảo hiểm xã hội, việc quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KGVX, KTTH, PL;
- Lưu: VT, TCCV (2). 45

